Mẫu số 40-DS
NQ01/2017/NQ-HĐTP
13/01/2017

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU** Số: 39/2017/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Than Uyên, ngày 22 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 51/ 2017/ TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2017 về việc xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nùng Thị Q - sinh năm: 1981

Bị đơn: Anh Lường Văn N - sinh năm: 1980

Đều trú tại: Bản Nà Ban, xã Hua Nà, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 (về án phí, lệ phí Toà án).

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nùng Thị Q và anh Lường Văn N;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a - Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nùng Thị Q và anh Lường Văn N;

b - Về quan hệ con chung:

Chị Nùng Thị Quý có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung chưa thành niên là các cháu Lường Thị Loan, sinh ngày 16/01/2002, cháu Lường Thị Trang, sinh ngày 15/6/2007 và cháu Lường Thị Thương, sinh ngày 13/10/2011 đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Q và anh Nguyên không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Q có quyền yêu cầu anh Nguyên cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi ly hôn anh Nguyên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản.

c - Về tài sản chung và công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

d - Về án phí: Chị Nùng Thị Q và anh Lường Văn N mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Q nhận chịu thay cả phần án phí của anh Nguyên. Xác nhận chị Nùng Thị Q đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0002736 ngày 31/7/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chị Q được hoàn trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TA tỉnh;
- VKS huyện TU;
- THA huyện TU;
- UBND xã Hua Nà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Giang Thị Vượng